

Đảng Quốc đại đã phân hoá thành hai phái. Phái “Ôn hoà” chủ trương thoả hiệp, chỉ yêu cầu chính phủ thực dân cải cách. Phái “Cấp tiến”, do Ti-lắc cầm đầu, có thái độ kiên quyết chống Anh. Tháng 6 - 1908, chính quyền Anh bắt giam Ti-lắc và nhiều chiến sĩ cách mạng khác.

Chính sách thống trị và bóc lột của thực dân Anh cũng dẫn đến cao trào đấu tranh của nhân dân và công nhân Ấn Độ. Năm 1905, nhân dân Ấn Độ tiến hành nhiều cuộc biểu tình rầm rộ chống chính sách “chia để trị” của thực dân Anh đối với xứ Ben-gan. Tháng 7 - 1908, ở Bom-bay công nhân tổ chức nhiều cuộc bãi công chính trị, thành lập các đơn vị chiến đấu, xây dựng chiến lược chống lại quân đội Anh. Thực dân Anh đàn áp rất dã man. Các cuộc đấu tranh lần lượt thất bại, song phong trào yêu nước chống thực dân Anh của nhân dân Ấn Độ không bị dập tắt, đặt cơ sở cho thắng lợi sau này.

- *Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa Xi-pay (1857 - 1859).*

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Nêu những hậu quả sự thống trị của Anh ở Ấn Độ.
2. Đảng Quốc đại được thành lập nhằm mục tiêu đấu tranh gì ?
3. Lập niên biểu về phong trào chống Anh của nhân dân Ấn Độ từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

Bài 10

TRUNG QUỐC GIỮA THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

Quá trình Trung Quốc trở thành nước nửa thuộc địa cũng là quá trình mà các phong trào chống đế quốc và phong kiến của nhân dân Trung Quốc nổ ra rầm rộ vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, nổi bật là Cách mạng Tân Hợi năm 1911.

I - TRUNG QUỐC BỊ CÁC NƯỚC ĐẾ QUỐC CHIA XÉ

Trung Quốc là một nước lớn, giàu tài nguyên, có nền văn hoá rực rỡ, nhưng từ nửa sau thế kỉ XIX đã suy yếu vì chế độ phong kiến mục nát. Trong những năm 1840 - 1842, thực dân Anh tiến hành cuộc Chiến tranh thuốc phiện, mở đầu quá trình xâm lược Trung Quốc. Tiếp theo đó, các nước đế quốc Âu, Mĩ và Nhật Bản tranh nhau xâu xé nước này. Trung Quốc ngày càng bị phụ thuộc vào các nước đế quốc.



Hình 42. Các nước đế quốc xâu xé “cái bánh ngọt” Trung Quốc

Sau cuộc chiến tranh Trung - Nhật (1894 - 1895) với sự thất bại của nhà Mãn Thanh, các nước đế quốc tăng cường xâm lược Trung Quốc :

- Đức xâm chiếm tỉnh Sơn Đông.
- Anh chiếm vùng châu thổ sông Dương Tử.
- Pháp thôn tính vùng Vân Nam.
- Nga, Nhật chiếm đóng vùng Đông Bắc.

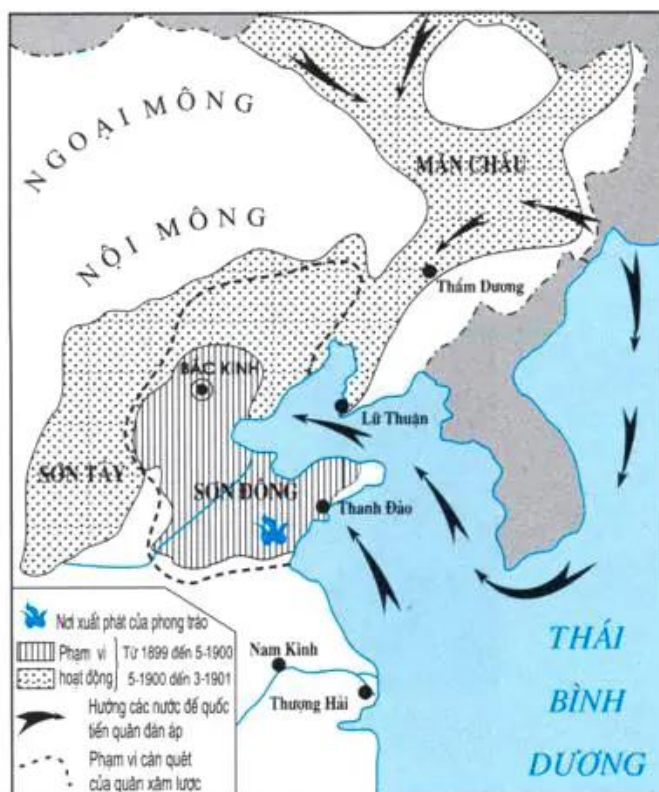
- Vì sao các nước đế quốc tranh nhau xâm chiếm Trung Quốc ?

II - PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN TRUNG QUỐC CUỐI THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

Trước nguy cơ xâm lược của các nước đế quốc và sự hèn yếu của nhà Mãn Thanh, từ giữa thế kỉ XIX, nhân dân Trung Quốc đã tiến hành đấu tranh mạnh mẽ chống đế quốc, phong kiến. Tiêu biểu là cuộc kháng chiến chống Anh xâm lược (1840 - 1842) và phong trào nông dân Thái bình Thiên quốc (1851 - 1864).

Cuối thế kỉ XIX, trong hoàn cảnh các nước đế quốc tăng cường xâm xé Trung Quốc, một số người tiến bộ trong giai cấp thống trị Trung Quốc chủ trương tiến hành cải cách chính trị để hòng cứu vãn tình hình. Đó là cuộc vận động Duy tân (1898), do hai nhà nho yêu nước - Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu chủ trương, vua Quang Tự đứng đầu. Cuộc cải cách bị thất bại vì lực lượng của phái Duy tân quá yếu. Từ Hi Thái hậu làm chính biến, ra lệnh trấn áp những người lãnh đạo phái Duy tân.

Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, một phong trào nông dân chống đế quốc bùng nổ ở miền Bắc Trung Quốc : phong trào Nghĩa Hoà đoàn.



Hình 43. Lược đồ phong trào Nghĩa Hoà đoàn

Bùng nổ ở Sơn Đông, phong trào nhanh chóng lan rộng ra cả vùng Sơn Tây và Đông Bắc Trung Quốc, đồng thời tiến công các sứ quán nước ngoài ở Bắc Kinh.

Liên quân tám nước đế quốc : Anh, Nhật, Mĩ, Đức, Nga, Pháp, Áo-Hung, I-ta-li-a tiến vào Bắc Kinh đàn áp phong trào. Nghĩa Hoà đoàn đã anh dũng chiến đấu chống quân xâm lược, nhưng cuối cùng bị đánh bại vì thiếu sự lãnh đạo thống nhất, thiếu vũ khí và do sự cầu kết của triều đình Mãn Thanh với các nước đế quốc.

- Dùng lược đồ, trình bày đôi nét về diễn biến của phong trào Nghĩa Hoà đoàn.

III - CÁCH MẠNG TÂN HỘI (1911)

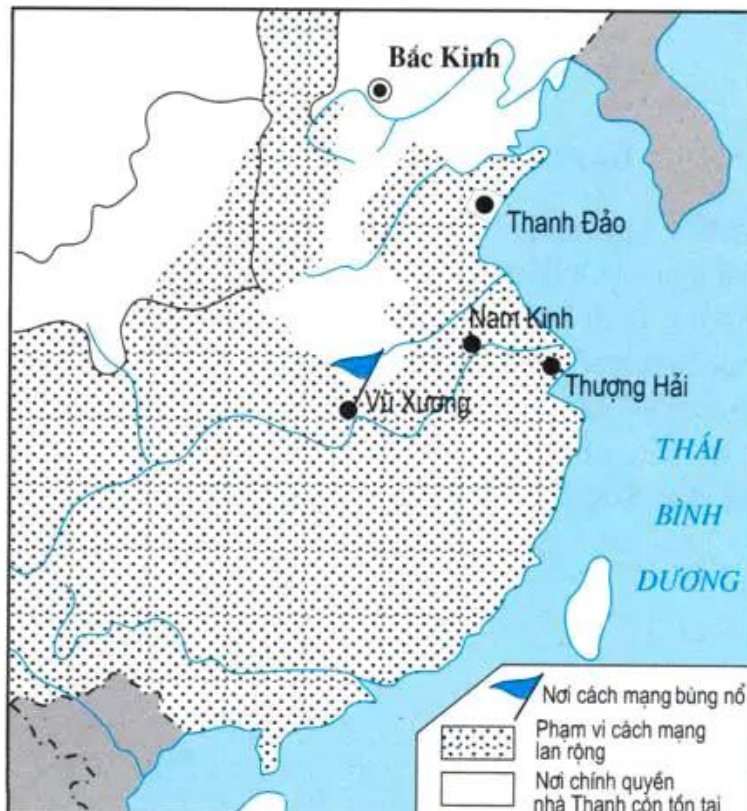
Dựa vào phong trào đấu tranh bền bỉ, liên tục của quần chúng nhân dân, giai cấp tư sản Trung Quốc bắt đầu tập hợp lực lượng và thành lập các hội, các đảng. Đại diện ưu tú nhất cho phong trào cách mạng tư sản Trung Quốc đầu thế kỉ XX là Tôn Trung Sơn. Tháng 8 - 1905, ông thành lập Trung Quốc Đồng minh hội và đề ra Học thuyết Tam dân (Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc) nhằm “đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, thành lập Dân quốc, thực hiện quyền bình đẳng về ruộng đất”.



Hình 44. Tôn Trung Sơn
(1866 - 1925)

Dưới sự lãnh đạo của Đồng minh hội, cuộc khởi nghĩa vũ trang bùng nổ và giành thắng lợi ở Vũ Xương (10 - 10 - 1911).

Phong trào cách mạng lan rộng nhanh chóng sang tất cả các tỉnh miền Nam từ Quảng Đông, Quảng Tây đến Tứ Xuyên và tiến dần lên miền Bắc. Chính phủ Mãn Thanh chỉ còn giữ mấy tỉnh miền Bắc và cuối cùng bị sụp đổ.



Hình 45.
Lược đồ
Cách mạng
Tân Hội

Ngày 29 - 12 - 1911, một chính phủ lâm thời được thành lập ở Nam Kinh, tuyên bố thành lập *Trung Hoa dân quốc*. Tôn Trung Sơn được bầu làm Tổng thống lâm thời. Nhưng những người lãnh đạo đã không kiên quyết lại với vũ lực, đưa Viên Thế Khải - vốn là một đại thần nhà Thanh, lên thay Tôn Trung Sơn (tháng 2 - 1912) làm Tổng thống. Cách mạng coi như đã kết thúc.

- Dựa theo lược đồ, trình bày một vài nét chính về diễn biến của Cách mạng Tân Hợi.

Cách mạng Tân Hợi là một cuộc cách mạng tư sản, có ý nghĩa lịch sử rất lớn. Lần đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc, chế độ quân chủ chuyên chế đã bị lật đổ, chế độ cộng hoà ra đời. Cách mạng đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc và có ảnh hưởng đáng kể đối với phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước châu Á.

Cách mạng Tân Hợi cũng còn những hạn chế. Đây là cuộc cách mạng tư sản không triệt để, không nêu vấn đề đánh đuổi đế quốc và không tích cực chống phong kiến. Cuộc cách mạng này mới lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế của nhà Thanh, nhưng chưa đụng chạm đến giai cấp địa chủ phong kiến, không giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

- Nêu những kết quả và hạn chế của Cách mạng Tân Hợi (1911).

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Trình bày quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX.
2. Lập bảng niên biểu tóm tắt phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống đế quốc phong kiến từ năm 1840 đến năm 1911.
3. Trình bày về Tôn Trung Sơn và nội dung Học thuyết Tam dân.
4. Vì sao các phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX lần lượt thất bại ?